

Số: /BC-SGD&ĐT

Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Kết quả giải quyết cá kiến, kiến nghị của cử tri**

Căn cứ Công văn 122/HĐND-BVHXH ngày 07/6/2022 của Ban Văn hóa Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo như sau:

1. Cử tri thị xã Sa Pa đề nghị ngành giáo dục và đào tạo nghiên cứu, đề xuất với tỉnh chuyển đổi loại hình trường THPT số II Sa Pa thành trường liên cấp THCS và THPT Sa Pa để phục vụ nhu cầu học tập cho học sinh tại thôn Hoàng Liên, cụm dân cư Đầu Dốc, thôn Sáo Trung Hồ, thôn Vạn Dền II của 02 xã Mường Bo và Bản Hồ. Do dân cư trên địa bàn cách xa trường THCS của 02 xã (từ 7km đến 12 KM), đường giao thông từ thôn Sáo Trung Hồ đến trường rất khó khăn.

**Kết quả thực hiện:** Hiện nay, số học sinh Trung học cơ sở của các thôn trên không nhiều (năm học 2021-2022 mỗi khối lớp có khoảng từ 41 đến 45 học sinh), trong khi đó vẫn phải duy trì trường Trung học cơ sở xã Mường Bo và THCS xã Bản Hồ (hiện nay, 02 trường học này mỗi khối có 02 lớp, mỗi lớp có từ 26 đến 30 học sinh/lớp). Để sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, tiết kiệm biên chế, nếu thành lập trường liên cấp thì ít nhất mỗi khối lớp phải có từ 02 lớp trở lên với khoảng từ 75 đến 90 học sinh. Tiếp thu ý kiến của cử tri, tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh chưa thành lập trường liên cấp THCS&THPT số II Sa Pa trong giai đoạn 2021-2025.

2. Cử tri thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng phản ánh, trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh đề nghị cần bổ sung các nội dung sau:

(1) Quy định mức thu tối đa các khoản dịch vụ để phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai đã quy định khoản 14: Thu phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, còn thiếu khoản thu mạng Wifi và khoản thu phục vụ cho hoạt động thể dục - thể thao.

**Kết quả thực hiện:** Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh (Tờ trình số 60/TT-SGD&ĐT ngày 10/5/2022), trình HĐND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh một số nội dung và mức thu dịch vụ phù hợp.

(2) Không quy định khoản thu chi trả dịch vụ quét dọn vệ sinh trong nhà trường. Đồng thời đối với các trường mầm non: Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định không vận động, tài trợ để chi trả thù lao duy trì vệ sinh lớp học, vệ sinh trường và Công văn số 4842/UBND-TH ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh Lào Cai về việc kinh phí chi trả dịch vụ vệ sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở mầm non lại không có vị trí làm công tác vệ sinh. Hiện tại các trường mầm non chưa đủ số lượng giáo viên/lớp theo quy định. Và nhiệm vụ vệ sinh trường ở các trường mầm non không phải là nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên nhà trường. Đề nghị tỉnh có cơ chế cho các trường mầm non thực hiện xã hội hóa để thuê nhân công lao động vệ sinh trường học.

**Kết quả thực hiện:** Tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định không vận động, tài trợ để chi trả thù lao duy trì vệ sinh lớp học, vệ sinh trường và UBND tỉnh đã có Công văn số 4842/UBND-TH ngày 15/10/2019 về việc kinh phí chi trả dịch vụ vệ sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Tuy nhiên tại Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở mầm non lại không có vị trí làm công tác vệ sinh, nên trường Mầm non không được áp dụng theo văn bản này. Vì vậy, theo quy định thì nhiệm vụ vệ sinh trường, lớp các trường MN là nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên nhà trường. Sở Giáo dục và Đào tạo đã nhiều lần kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi Thông tư số 06/2015, trong đó, có đề nghị bổ sung vị trí làm công tác vệ sinh trường, lớp.

(3) Không quy định khoản thu tiền điện, nước. Đối với các trường mầm non trẻ ăn, ngủ tại trường, sinh hoạt cả ngày nên sử dụng điện, nước phục vụ trực tiếp cho trẻ là rất lớn (Khoản này đang chi từ nguồn chi thường xuyên của đơn vị). Đề nghị tỉnh có cơ chế cho các trường mầm non thực hiện xã hội hóa để chi trả nội dung này phục vụ trực tiếp cho học sinh.

**Kết quả thực hiện:** Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, tại văn bản số 172/SVV-CCVC ngày 28/2/2022 của Sở Nội vụ, Văn bản số 375/STC-TCHCSN ngày 08/3/2022 của Sở Tài chính, theo đó, điện sinh hoạt, nước sinh hoạt đã được ngân sách nhà nước cấp.

2. Cử tri các xã Trì Quang (Bảo Thắng), Minh Tân (Bảo Yên) kiến nghị: Theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục hỗ trợ cho học sinh các xã khu vực II, khu vực III hoàn thành nông thôn mới trên địa bàn tỉnh thì học sinh bán trú được hỗ trợ tiền ăn bằng 20% mức lương cơ

sở/tháng và chi hỗ trợ trong năm học 2021-2022. Tuy nhiên, khi cho học sinh ở bán trú, nhiều gia đình còn khó khăn. Đề nghị tỉnh ngoài việc đã hỗ trợ trong năm học 2021-2022 tiếp tục có cơ chế hỗ trợ các em học sinh tại các xã khu vực II, khu vực III hoàn thành nông thôn mới đảm bảo điều kiện học tập, duy trì tỷ lệ học sinh ra lớp trong các năm học tiếp theo

**Kết quả thực hiện:** Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu cho UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh về nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh ở xã khu vực II và xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới hết năm học 2022-2023 (Tờ trình số 70 /TTr-SGD&ĐT ngày 26/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

3. Cử tri xã Sín Chéng, huyện Si Ma Cai có ý kiến, năm học 2021-2022 đã thực hiện việc dạy và học được 1/3 thời gian của năm học. Tuy nhiên, đến nay sách giáo khoa cho học sinh vẫn chưa được cấp nên ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng dạy, học của giáo viên và học sinh. Để đảm bảo cho hoạt động dạy và học, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, sớm bố trí kinh phí để cấp phát sách giáo khoa cho học sinh.

**Kết quả thực hiện:**

- Đối với học sinh không thuộc đối tượng hỗ trợ của nhà nước, thì cha mẹ học sinh tự mua để đảm bảo đủ sách giáo khoa cho học sinh. Nhà trường có trách nhiệm tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn cha mẹ học sinh.

- Đối với học sinh thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo Điều 18, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; theo đó, học sinh được hỗ trợ 150.000 đồng/tháng/học sinh (không quá 9 tháng/năm học) và được cấp phát trực tiếp cho cha mẹ học sinh để mua sách, vở, đồ dùng học tập...Thời gian hỗ trợ 2 lần/năm, lần 1 chi trả 4 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11, lần 2 chi trả 5 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4. Ngày 16/9/2021 UBND tỉnh đã có Công văn số 4457/UBND-VX gửi UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện. Ngày 17/9/2021 Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 1704/SGD&ĐT-KHTH gửi phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81 để học sinh sớm có đủ sách, vở, đồ dùng học tập.

- Đối với học sinh được hỗ trợ học phẩm, sách giáo khoa cho học sinh mượn theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tiếp tục thực hiện hỗ trợ cho học sinh các xã khu vực II, khu vực III hoàn thành nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 01/9/2021): Ngay sau khi Nghị quyết số 12 có hiệu lực, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện chính sách. Tuy nhiên, ngày 16/9/2021 Bộ trưởng- Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc ban hành Quyết định số 612/QĐ-UBND phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (Thay thế

Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021). Vì vậy, UBND huyện, thị xã, thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo lại phải rà soát lại toàn bộ đối tượng chính sách được hỗ trợ. Tháng 12 năm 2021 đã hoàn thành việc cung cấp sách giáo khoa, vở cho học sinh thuộc đối tượng hỗ trợ theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Cử tri huyện Bát Xát phản ánh, Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND tỉnh hỗ trợ học sinh bán trú năm học 2021-2022, mức hỗ trợ 20% mức lương tối thiểu tại thời điểm (288.000đ). Đối với các xã khu vực II, III về đích nông thôn mới công nhận xã khu vực I còn một số thôn được công nhận thôn đặc biệt khó khăn học sinh được hưởng chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ học sinh bán trú được hỗ trợ 40% lương tối thiểu và 15kg gạo. Khi tổ chức nấu ăn và bố trí cho học sinh ăn 2 chế độ khác sau, đề nghị xây dựng chính sách đảm bảo hài hòa để học sinh cùng một trường trên địa bàn ở bán trú được hưởng các chính sách hỗ trợ tương đồng.

**Kết quả thực hiện:** Tại Thông báo số 1421-TB/TU ngày 07/4/2022 của Tỉnh ủy về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về việc hỗ trợ tác động trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó, chỉ kéo dài thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh ở xã khu vực II và xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới hết năm học 2022-2023. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu cho UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh về nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh ở xã khu vực II và xã khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới hết năm học 2022-2023 (Tờ trình số 70/TTr-SGD&ĐT ngày 26/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

5. Cử tri huyện Si Ma Cai có ý kiến như sau: Năm học 2021-2022, huyện Si Ma Cai có 29 Trường PTDTBT, tuy nhiên khi thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, II, I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban Dân tộc về phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, giai đoạn 2021-2025, huyện Si Ma Cai có 07 trường không thuộc các xã khu vực III. Tại Điều 6, Thông tư 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc bán trú, đã quy định thì 07 trường này không còn là trường PTDTBT. Hiện nay, số học sinh được hưởng chế độ bán trú tại các trường rất đông nhưng không có chế độ hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên trực quản bán trú tại trường. Đề nghị tỉnh quan tâm và có cơ chế, chính sách cho đội ngũ giáo viên trực quản bán trú cho các đơn vị trường nêu trên.

**Kết quả thực hiện:** Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Giáo dục và Đào tạo đã nhiều lần kiến nghị, hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã dự thảo Nghị định của Chính phủ về chính sách cho học sinh nội trú, bán trú (thay thế Nghị định 116 và Thông tư số

109), trong dự thảo Nghị định đã có nội dung theo kiến nghị của cử tri (Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội thảo trực tuyến ngày 06/6/2022).

6. Đề nghị tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng tiếp tục rà soát, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục; cần tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

**Kết quả thực hiện:** Trong những năm qua tỉnh đã có nhiều ưu tiên nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục và phát triển nguồn nhân lực. Năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 08/3/2021 về việc thực hiện Đề án 6 "Đề án đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện- nguồn nhân lực- Khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025. Đến nay, UBND tỉnh đã giao chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2022-2025 là 203 danh mục với quy mô 1.749 phòng học, phòng học bộ môn; 25 nhà văn hóa dân tộc, 32 kho, 19 phòng quản lý học sinh, 803 phòng ở bán trú, 241 phòng công vụ giáo viên, 67 nhà bếp ăn, 58 nhà vệ sinh, nhà; 16 nhà đa năng.

Về thiết bị dạy học tối thiểu: Thực hiện Thông báo số 103/TB-VPUBND ngày 10/5/2022 của VP UBND tỉnh, hiện nay, 03 đoàn kiểm tra đang tập trung rà soát tổng thể thiết bị dạy học các cấp theo Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh (Trưởng đoàn là PGĐ Sở Tài chính, Sở KH&ĐT, Sở GD&ĐT), trên cơ sở rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học giai đoạn 2022-2025 thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 theo lộ trình.

Về phát triển nguồn nhân lực: Ngày 07/02/2022 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TU về Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lao Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 .

Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- GD, PGĐ Sở GD&ĐT;
- Các phòng Sở GD&ĐT;
- Công TTĐT Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTH.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Bích Nguyệt**